

PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

CHÍNH PHỦ

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 114/2011/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 13 tháng 12 năm 2011

NGHỊ ĐỊNH

**Quy định về mẫu biểu trong xử phạt vi phạm hành chính
của Bộ đội Biên phòng, Cảnh sát biển**

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính năm 2002, Pháp lệnh Sửa đổi, bổ sung một số điều Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính năm 2008;

Căn cứ Pháp lệnh Bộ đội Biên phòng năm 1997;

Căn cứ Pháp lệnh Lực lượng Cảnh sát biển Việt Nam năm 2008;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng,

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị định này quy định về mẫu biểu, phát hành, in ấn, quản lý, sử dụng các loại mẫu biểu trong xử phạt vi phạm hành chính của Bộ đội Biên phòng, Cảnh sát biển.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Nghị định này áp dụng đối với cơ quan, đơn vị và người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của Bộ đội Biên phòng, Cảnh sát biển; cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 3. Mẫu biểu và sử dụng mẫu biểu

1. Ban hành kèm theo Nghị định này Phụ lục mẫu biểu trong xử phạt vi phạm hành chính của Bộ đội Biên phòng, Cảnh sát biển gồm các loại sau:

- a) Mẫu quyết định gồm 21 loại;
- b) Mẫu biên bản gồm 18 loại;
- c) Mẫu biểu khác gồm 5 loại.

2. Các mẫu biểu được sử dụng thống nhất cho các cơ quan, đơn vị và người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của Bộ đội Biên phòng, Cảnh sát biển trong các lĩnh vực có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính.

Điều 4. Phát hành, quản lý mẫu biểu

1. Mẫu quyết định, biên bản, các loại mẫu biểu khác quy định tại khoản 1 Điều 3 của Nghị định này được in, phát hành theo hình thức mẫu in hoặc mẫu điện tử.

a) Mẫu in là văn bản được in ra trên các thiết bị in ấn, thiết bị tin học hoặc các loại máy khác;

b) Mẫu điện tử là tập hợp các thông điệp dữ liệu điện tử về nội dung các loại quyết định, biên bản, mẫu biểu khác, được khởi tạo, lập, phát hành trên các thiết bị điện tử.

2. Các mẫu quyết định, biên bản, mẫu biểu khác được phát hành trên các thiết bị điện tử khi đưa ra sử dụng phải dưới dạng mẫu in.

3. Bộ Quốc phòng quản lý thống nhất các mẫu biểu trong xử phạt vi phạm hành chính của Bộ đội Biên phòng, Cảnh sát biển; quy định cụ thể về in ấn, phát hành mẫu biểu in, mẫu biểu điện tử và quản lý, sử dụng mẫu biểu.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 02 năm 2012.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

**TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG**

Nguyễn Tấn Dũng

Phụ lục
MẪU BIỂU TRONG XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH CỦA
BỘ ĐỘI BIÊN PHÒNG, CẢNH SÁT BIÊN
(Ban hành kèm theo Nghị định số 114/2011/NĐ-CP
ngày 13 tháng 12 năm 2011 của Chính phủ)

TT	Mã số	Tên mẫu biểu
I. MẪU QUYẾT ĐỊNH		
01	XPHC-BQP-MQĐ 01	Quyết định tạm giữ người theo thủ tục hành chính
02	XPHC-BQP-MQĐ 02	Quyết định kéo dài thời hạn tạm giữ người theo thủ tục hành chính
03	XPHC-BQP-MQĐ 03	Quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính
04	XPHC-BQP-MQĐ 04	Quyết định gia hạn tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính
05	XPHC-BQP-MQĐ 05	Quyết định khám người theo thủ tục hành chính
06	XPHC-BQP-MQĐ 06	Quyết định khám phương tiện vận tải, đồ vật
07	XPHC-BQP-MQĐ 07	Quyết định khám nơi cất giấu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính
08	XPHC-BQP-MQĐ 08	Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo thủ tục đơn giản
09	XPHC-BQP-MQĐ 09	Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo
10	XPHC-BQP-MQĐ 10	Quyết định xử phạt vi phạm hành chính
11	XPHC-BQP-MQĐ 11	Quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả
12	XPHC-BQP-MQĐ 12	Quyết định gia hạn thời hạn ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính
13	XPHC-BQP-MQĐ 13	Quyết định nộp tiền phạt nhiều lần
14	XPHC-BQP-MQĐ 14	Quyết định tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính
15	XPHC-BQP-MQĐ 15	Quyết định thành lập Hội đồng xử lý tang vật, phương tiện vi phạm hành chính
16	XPHC-BQP-MQĐ 16	Quyết định thành lập Hội đồng định giá tang vật, phương tiện vi phạm hành chính
17	XPHC-BQP-MQĐ 17	Quyết định hủy quyết định xử phạt vi phạm hành chính
18	XPHC-BQP-MQĐ 18	Quyết định chuyển hồ sơ vụ vi phạm hành chính có dấu hiệu tội phạm để truy cứu trách nhiệm hình sự
19	XPHC-BQP-MQĐ 19	Quyết định hoãn chấp hành quyết định phạt tiền
20	XPHC-BQP-MQĐ 20	Quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính
21	XPHC-BQP-MQĐ 21	Quyết định chuyển quyết định xử phạt vi phạm hành chính để thi hành

TT	Mã số	Tên mẫu biểu
II. MẪU BIÊN BẢN		
01	XPHC-BQP-MBB 01	Biên bản vi phạm hành chính
02	XPHC-BQP-MBB 02	Biên bản vi phạm hành chính (sử dụng đối với cá nhân, tổ chức nước ngoài vi phạm hành chính)
03	XPHC-BQP-MBB 03	Biên bản tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính
04	XPHC-BQP-MBB 04	Biên bản tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính (trường hợp không xác định được chủ sở hữu)
05	XPHC-BQP-MBB 05	Biên bản khám người theo thủ tục hành chính
06	XPHC-BQP-MBB 06	Biên bản khám phương tiện vận tải, đồ vật theo thủ tục hành chính
07	XPHC-BQP-MBB 07	Biên bản khám nơi cất giấu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính
08	XPHC-BQP-MBB 08	Biên bản xử lý tang vật vi phạm hành chính là hàng hóa, vật phẩm dễ bị hư hỏng
09	XPHC-BQP-MBB 09	Biên bản tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính
10	XPHC-BQP-MBB 10	Biên bản tiêu hủy tang vật, phương tiện vi phạm hành chính
11	XPHC-BQP-MBB 11	Biên bản định giá tang vật, phương tiện vi phạm hành chính
12	XPHC-BQP-MBB 12	Biên bản trả lại tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ
13	XPHC-BQP-MBB 13	Biên bản niêm phong/mở niêm phong tang vật, phương tiện bị tạm giữ
14	XPHC-BQP-MBB 14	Biên bản cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính
15	XPHC-BQP-MBB 15	Biên bản ghi lời khai
16	XPHC-BQP-MBB 16	Biên bản làm việc
17	XPHC-BQP-MBB 17	Biên bản giao nhận
18	XPHC-BQP-MBB 18	Biên bản bàn giao giấy tờ bị tạm giữ
III. MẪU BIỂU KHÁC		
01	XPHC-BQP-GUQXLVPHC	Giấy ủy quyền xử lý vi phạm hành chính
02	XPHC-BQP-GUQTGN	Giấy ủy quyền tạm giữ người theo thủ tục hành chính
03	XPHC-BQP-TBTGN	Thông báo về việc tạm giữ người theo thủ tục hành chính
04	XPHC-BQP-TBTGGT	Thông báo về việc tạm giữ giấy tờ
05	XPHC-BQP-TKTVPT	Thông kê tang vật, phương tiện vi phạm hành chính

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
TÊN CƠ QUAN RA QUYẾT ĐỊNH⁽¹⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../QĐ-TGN

.....⁽²⁾, ngày..... tháng..... năm.....

QUYẾT ĐỊNH

Tạm giữ người theo thủ tục hành chính

Căn cứ Điều 44, Điều 45 Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính ngày 02 tháng 7 năm 2002, Pháp lệnh Sửa đổi, bổ sung một số điều Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính ngày 02 tháng 4 năm 2008;

Xét cần phải áp dụng biện pháp tạm giữ người theo thủ tục hành chính để⁽³⁾.....,

Tôi:..... Cấp bậc:.....

Chức vụ:..... Đơn vị:.....

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tạm giữ người theo thủ tục hành chính đối với:

Ông (Bà):..... Năm sinh:..... Quốc tịch:.....

Nghề nghiệp:.....

Địa chỉ:.....

Giấy CMND hoặc hộ chiếu số:.....

Cấp ngày:..... Nơi cấp:.....

Lý do tạm giữ: Ông (Bà) đã có hành vi vi phạm hành chính⁽⁴⁾..... quy định tại⁽⁵⁾.....

Điều 2. Thời hạn tạm giữ là... giờ, kể từ... giờ... phút ngày... tháng... năm... đến... giờ... phút ngày... tháng... năm...

Theo yêu cầu của Ông (Bà)..... việc tạm giữ đã thông báo cho gia đình, tổ chức, nơi làm việc hoặc học tập là:⁽⁶⁾.....

Vì:⁽⁷⁾..... là người chưa thành niên, tạm giữ ban đêm/thời hạn tạm giữ trên 06 giờ, việc tạm giữ được thông báo vào hồi... giờ... ngày... tháng... năm... cho cha, mẹ/người giám hộ là:⁽⁸⁾..... Địa chỉ gia đình:..... số điện thoại:..... email:.....

Điều 3. Quyết định này được giao cho

1. Ông (Bà):..... để chấp hành.

2.⁽⁹⁾..... để tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;

- Lưu: Hồ sơ.

NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH

(Ký tên, đóng dấu)

(Ghi rõ cấp bậc, họ tên)

(1) Ghi tên theo con dấu hành chính của đơn vị.

(2) Ghi tên tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

(3) Ghi trường hợp áp dụng.

(4) Ghi tóm tắt hành vi vi phạm.

(5) Ghi rõ điểm, khoản, điều của nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính.

(6, 8) Ghi họ tên, địa chỉ cơ quan, tổ chức, người được thông báo theo yêu cầu của người bị tạm giữ hoặc tạm giữ người chưa thành niên trên 6 giờ hoặc vào ban đêm.

(7) Ghi họ tên người chưa thành niên.

(9) Ghi họ tên, chức vụ người tổ chức thực hiện việc tạm giữ.